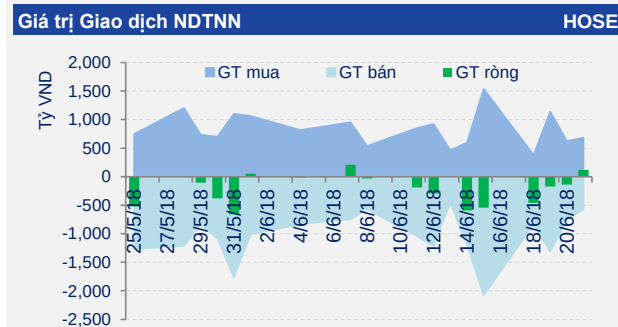
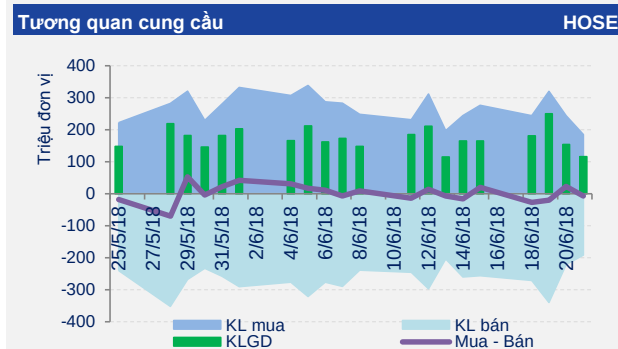


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 21/6/2018

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	969.40	110.16
% Thay đổi	↓ -1.18%	↓ -1.74%
KLGD (CP)	115,863,417	32,260,566
GTGD (tỷ đồng)	3,066.54	393.20
Tổng cung (CP)	191,990,560	48,576,500
Tổng cầu (CP)	184,689,520	57,718,600

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	10,363,850	1,754,064
KL mua (CP)	11,698,020	334,800
GTmua (tỷ đồng)	683.67	3.99
GT bán (tỷ đồng)	565.27	38.12
GT ròng (tỷ đồng)	118.39	(34.13)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -1.89%	9.4	2.1	0.7%
Công nghiệp	↓ -1.24%	16.6	3.8	11.3%
Dầu khí	↓ -2.15%	12.8	2.4	2.0%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.44%	16.4	4.8	3.0%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.15%	14.9	2.9	2.7%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.19%	20.0	6.9	19.8%
Ngân hàng	↓ -1.87%	14.3	2.4	19.9%
Nguyên vật liệu	↓ -1.39%	9.8	1.7	9.6%
Tài chính	↓ -1.08%	37.1	5.1	27.8%
Tiền ích Cộng đồng	↓ -2.56%	14.8	2.8	3.2%
VN - Index	↓ -1.18%	19.1	4.5	105.9%
HNX - Index	↓ -1.74%	10.9	1.7	-5.9%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Sau phiên hồi phục nhẹ, thị trường lại giảm điểm trong phiên hôm nay với nền tảng thanh khoản cạn kiệt. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 11,55 điểm (-1,18%) xuống 969,4 điểm; HNX-Index giảm 1,95 điểm (-1,74%) xuống 110,16 điểm. Thanh khoản trên hai sàn sụt giảm và ở mức thấp với giá trị giao dịch chỉ đạt 3.582 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 149 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 836 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 152 mã tăng, 117 mã tham chiếu, 278 mã giảm. Thị trường giảm ngay từ đầu phiên giao dịch khi mà lực cung đã hoàn toàn áp đảo trước lực cầu, đà giảm có xu hướng mạnh dần về phiên chiều, cầu bắt đáy nhẹ về cuối phiên giúp thu hẹp mức giảm của thị trường. Phần lớn các mã trụ cột đều đảo chiều giảm đã tác động tiêu cực đến chỉ số, có thể kể đến như GAS (-3,2%), BID (-4,3%), VCB (-1,9%), VRE (-5,2%), CTG (-3,1%), VIC (-0,8%), HPG (-0,9%), PLX (-2%), SAB (-0,8%). Ở chiều ngược lại, hai mã trụ VNM (+0,7%), VJC (+1,8%) duy trì được sắc xanh để hỗ trợ thị trường. Trên sàn HNX, chỉ số kết phiên trong sắc đỏ khi mà hàng loạt trụ cột bị bán xuống dưới tham chiếu như ACB (-3%), VCS (-2,8%), VCG (-4,6%), PVS (-2,4%), PVI (-2,3%), NTP (-3,5%), SHB (-1,1%). Những nhóm cổ phiếu mang tính thị trường cao như ngân hàng, chứng khoán, bất động sản, xây dựng, dầu khí, thép... đều giảm điểm trong phiên hôm nay.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Phiên giao dịch kém tích cực của thị trường chung khi mà các chỉ số đều điều chỉnh và thanh khoản sụt giảm xuống mức rất thấp với chỉ 120 triệu cổ phiếu khớp lệnh trên cả hai sàn. Điều này phần nào đó thể hiện việc nhà đầu tư đang tỏ ra hết sức chán nản với những diễn biến trên thị trường trong thời gian qua, sự thận trọng cao độ sau những phiên sụt giảm mạnh đã khiến cho tâm lý nhà đầu tư yếu đi nhiều, dẫn đến việc dòng tiền suy giảm ngay cả khi giá cổ phiếu giảm. Trái lại với diễn biến trên, khối ngoại đã quay trở lại mua ròng nhẹ trong phiên hôm nay. Chúng tôi cho rằng, thị trường sẽ cần thêm thời gian nhằm tích lũy lại với diễn biến các chuỗi phiên tăng/giảm đan xen nhau với biên độ hẹp dần. Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, áp lực chốt lời T+3 có thể khiến VN-Index tiếp tục giảm với ngưỡng hỗ trợ gần nhất tại 950 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn nên tiếp tục duy trì tỷ trọng ở mức an toàn và quan sát diễn biến thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư dài hạn nên tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực trong 6 tháng cuối năm.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

21/6/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm vào ngay đầu phiên giao dịch khi lực cung tiếp tục áp đảo lực cầu trong phiên. Đà giảm mạnh dần về phiên chiều, khiến chỉ số chạm mức thấp nhất phiên tại 966,28 điểm. Từ khoảng 14h trở đi, cầu bắt đáy gia tăng giúp thu hẹp mức giảm của chỉ số. Kết phiên, VN-Index giảm 11,55 điểm (-1,18%) xuống 969,4 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: GAS giảm 2.900 đồng, BID giảm 1.200 đồng, VCB giảm 1.100 đồng. Ở chiều ngược lại, VNM tăng 1.200 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, với mức cao nhất trong phiên tại 112,5 điểm. Nhưng ngay sau đó, lực cung gia tăng khiến chỉ số điều chỉnh, chạm mức đáy trong phiên chiều tại 109,55 điểm. Cầu bắt đáy gia tăng về cuối phiên giúp thu hẹp mức giảm của chỉ số. Kết phiên, HNX-Index giảm 1,95 điểm (-1,74%) xuống 110,16 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 1.200 đồng, VCS giảm 2.500 đồng, VCG giảm 800 đồng. Ở chiều ngược lại, VGC tăng 1.800 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 66,98 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 834 nghìn cổ phiếu. HPG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 41,9 tỷ đồng tương ứng với 1,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VJC với 37 tỷ đồng tương ứng với 212 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VIC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 32,7 tỷ đồng tương ứng với 264 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 34,18 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,4 triệu cổ phiếu. VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 33 tỷ đồng tương ứng với 1,4 triệu cổ phiếu, tiếp theo là DBC với 2,4 tỷ đồng tương ứng với 117 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, CEO là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,2 tỷ đồng tương ứng với 160 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm điểm trở lại trong phiên hôm nay, khối lượng khớp lệnh sụt giảm và ở mức thấp với chỉ 94 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số tiếp tục là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 980-1.000 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 1.040-1.080 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vẫn vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 985 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, áp lực chốt lời T+3 có thể khiến VN-Index tiếp tục giảm với ngưỡng hỗ trợ gần nhất tại 950 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm trở lại trong phiên hôm nay, khối lượng khớp lệnh sụt giảm và ở mức thấp với chỉ 26 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 112-114 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 121-124 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 117,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, áp lực chốt lời T+3 có thể khiến HNX-Index tiếp tục điều chỉnh với ngưỡng hỗ trợ gần nhất tại 110 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,7 - 36,8 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 50.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 90.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 5 đồng

Tại thị trường trong nước, hôm nay tỷ giá trung tâm VND/USD được Ngân hàng Nhà nước niêm yết ở mức 22.622 VND/USD, tăng 5 đồng so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 7,9 USD/ounce tương ứng với 0,62% xuống 1.266,6 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,15 điểm tương ứng 0,16% lên 94,93 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1561 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3144 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 110,56 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,51 USD/thùng tương ứng với 0,78% xuống 65,2 USD/thùng.

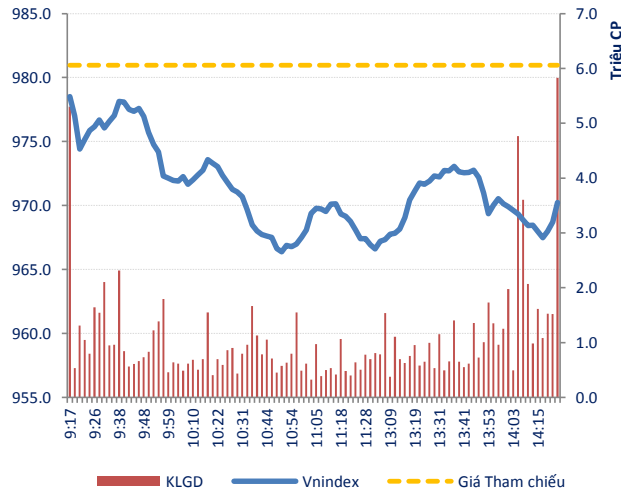
Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết thúc phiên giao dịch ngày 20/6, chỉ số Dow Jones giảm 42,41 điểm tương ứng 0,17% xuống 24.657,8 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 55,93 điểm tương ứng 0,72% lên 7.781,52 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 4,73 điểm tương ứng 0,17% lên 2.767,32 điểm.

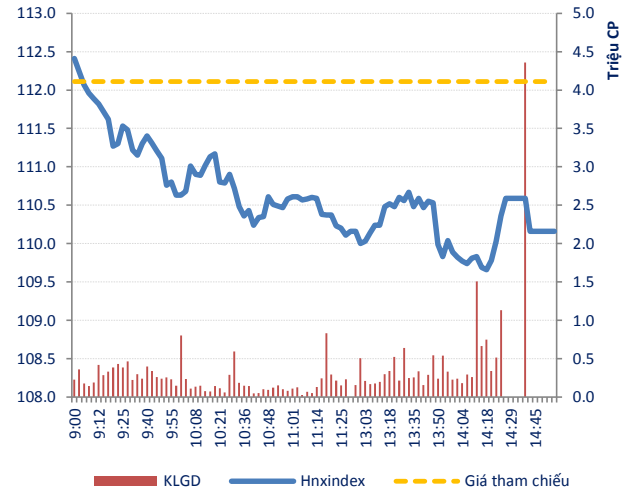


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

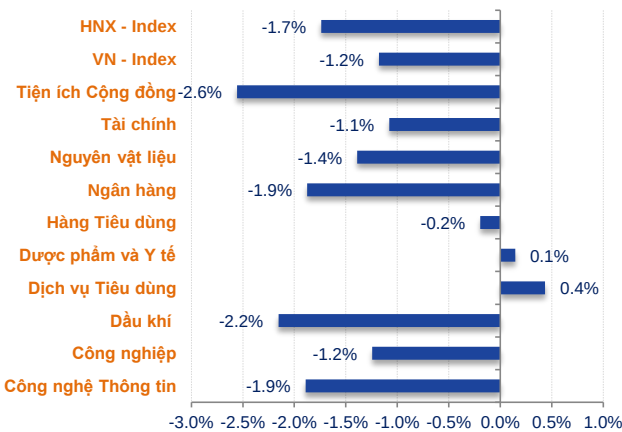
KLGD và VN-Index trong phiên



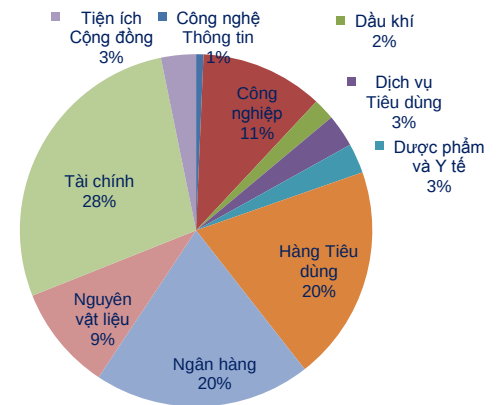
KLGD và HNX-Index trong phiên



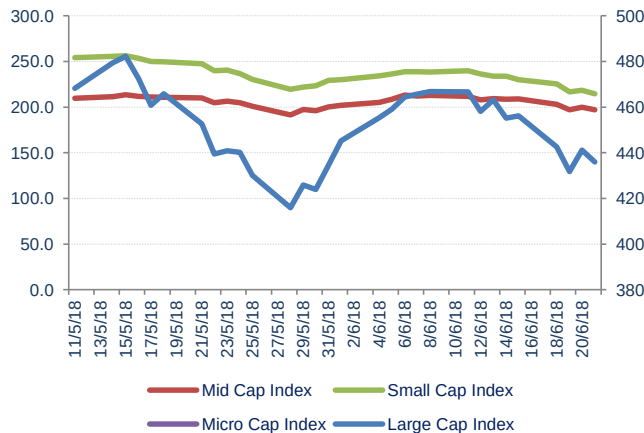
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



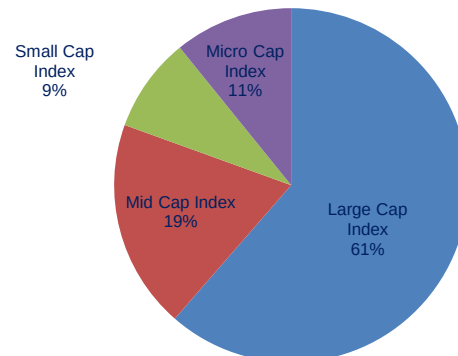
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SSI	1,108,320	KDC	866,500
2	HPG	1,065,580	VRE	825,750
3	STB	661,340	PVD	408,780
4	KBC	503,690	VNE	349,140
5	VND	339,600	BID	327,660

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	CEO	160,000	VGC	1,429,000
2	KVC	30,000	DBC	117,480
3	SHS	21,400	PLC	48,600
4	SHB	15,600	MBG	29,800
5	NHP	6,000	DNP	12,200

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
EIB	14.40	14.20	↓	-1.39%	5,719,030
NVL	50.40	50.20	↓	-0.40%	4,902,730
HNG	9.20	9.25	↑	0.54%	4,489,160
FLC	4.69	4.76	↑	1.49%	4,182,210
HPG	40.00	39.25	↓	-1.88%	3,879,280

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
SHB	8.70	8.60	↓	-1.15%	5,489,698
VIG	1.80	1.80	→	0.00%	4,140,600
VGC	22.20	24.00	↑	8.11%	3,963,500
PVS	17.00	16.60	↓	-2.35%	1,865,526
ACB	39.40	38.20	↓	-3.05%	1,583,386

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SJD	23.60	25.25	1.65	↑ 6.99%
VPS	14.40	15.40	1.00	↑ 6.94%
RIC	6.63	7.09	0.46	↑ 6.94%
DTA	6.20	6.63	0.43	↑ 6.94%
SJF	18.90	20.20	1.30	↑ 6.88%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TMX	8.10	8.90	0.80	↑ 9.88%
PJC	53.80	59.10	5.30	↑ 9.85%
POT	19.50	21.40	1.90	↑ 9.74%
LCS	3.10	3.40	0.30	↑ 9.68%
MKV	11.80	12.90	1.10	↑ 9.32%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
AGF	4.01	3.73	-0.28	↓ -6.98%
TNC	13.00	12.10	-0.90	↓ -6.92%
JVC	3.49	3.25	-0.24	↓ -6.88%
DAT	16.15	15.05	-1.10	↓ -6.81%
PTL	3.08	2.87	-0.21	↓ -6.82%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.90	0.80	-0.10	↓ -11.11%
HST	8.00	7.20	-0.80	↓ -10.00%
PGS	34.10	30.70	-3.40	↓ -9.97%
HHC	58.50	52.70	-5.80	↓ -9.91%
CCM	32.40	29.20	-3.20	↓ -9.88%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
EIB	5,719,030	8.0%	920	15.4	1.2
NVL	4,902,730	3250.0%	2,102	23.9	2.8
HNG	4,489,160	10.2%	1,408	6.6	0.7
FLC	4,182,210	4.8%	605	7.9	0.4
HPG	3,879,280	27.6%	4,053	9.7	1.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	5,489,698	11.8%	1,409	6.1	0.7
VIG	4,140,600	0.2%	13	137.6	0.3
VGC	3,963,500	8.4%	1,356	17.7	1.7
PVS	1,865,526	6.6%	1,787	9.3	0.7
ACB	1,583,386	17.5%	2,568	14.9	2.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SJD	↑ 7.0%	18.7%	2,927	8.6	1.5
VPS	↑ 6.9%	11.2%	1,596	9.6	1.1
RIC	↑ 6.9%	-10.9%	(1,477)	-	0.5
DTA	↑ 6.9%	2.5%	255	26.0	0.6
SJF	↑ 6.9%	2.9%	370	54.6	1.7

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TMX	↑ 9.9%	16.1%	2,641	3.4	0.5
PJC	↑ 9.9%	20.9%	3,535	16.7	3.2
POT	↑ 9.7%	10.2%	1,648	13.0	1.4
LCS	↑ 9.7%	23.5%	2,277	1.5	0.3
MKV	↑ 9.3%	2.1%	216	59.7	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SSI	1,108,320	14.5%	2,607	11.9	1.7
HPG	1,065,580	27.6%	4,053	9.7	1.7
STB	661,340	5.9%	753	15.5	0.9
KBC	503,690	6.8%	1,312	9.2	0.7
VND	339,600	17.9%	2,589	7.3	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CEO	160,000	9.2%	1,349	10.3	1.2
KVC	30,000	4.3%	473	3.8	0.2
SHS	21,400	33.0%	4,691	3.0	0.9
SHB	15,600	11.8%	1,409	6.1	0.7
NHP	6,000	-1.4%	(139)	-	0.1

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	327,076	8.4%	1,623	76.4	9.9
VHM	308,155	14.3%	7,048	16.3	3.3
VNM	246,712	40.7%	6,935	24.5	9.6
VCB	205,073	19.2%	2,887	19.7	3.7
GAS	170,533	23.3%	5,231	17.0	3.9

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	41,428	17.5%	2,568	14.9	2.3
VCS	13,680	52.9%	7,275	11.8	2.8
VGC	10,760	8.4%	1,356	17.7	1.7
SHB	10,347	11.8%	1,409	6.1	0.7
PVS	7,415	6.6%	1,787	9.3	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DAT	1.85	5.6%	601	25.0	1.4
HSG	1.82	17.1%	2,351	5.3	0.8
HOT	1.78	12.2%	1,683	24.1	2.8
BID	1.70	14.5%	2,064	13.0	1.8
PLP	1.65	33.1%	3,448	3.9	1.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ARM	3.50	22.0%	3,222	14.7	3.0
ALV	2.08	18.1%	2,873	1.4	0.3
AME	1.88	8.1%	970	14.4	1.1
MBS	1.85	6.6%	713	21.8	1.4
PVS	1.85	6.6%	1,787	9.3	0.7



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
